

Số: 58/TB-BVNT
V/v mời báo giá vật tư y tế, sinh phẩm

Nam Định, ngày 23 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vật tư y tế, sinh phẩm

Căn cứ luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành luật đấu thầu;

Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định đang thực hiện xây dựng kế hoạch, dự toán mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm năm 2023 (thời gian thực hiện 12 tháng).

Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định kính mời các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật báo giá các hàng hóa có khả năng cung ứng cho Bệnh viện, cụ thể như sau:

1. Danh mục, số lượng hàng hóa (*Phụ lục đính kèm theo*).

2. Bảng báo giá gửi đến Bệnh viện gồm các nội dung:

- Danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật, phân nhóm, xuất xứ của hàng hóa, giá chào. (Đơn giá chào hàng đã bao gồm thuế VAT, chi phí trọn gói để thực hiện gói thầu: chi phí vận chuyển, xếp dỡ, lắp đặt tại địa điểm bên mua và các chi phí khác có liên quan).

- Mục đích báo giá: giúp Bệnh viện làm cơ sở xây dựng kế hoạch, dự toán mua sắm.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17 giờ ngày 03 tháng 03 năm 2023.

- Số lượng bản báo giá : 01 bản chính bằng tiếng Việt (theo mẫu báo giá đính kèm tại Phụ lục).

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng hoặc bản mềm quét PDF (đã đóng dấu và gửi qua email).

- Địa điểm nhận báo giá: Khoa Dược –TTBYT- KSNK , Bệnh viện Nội tiết tỉnh Nam Định.

Địa chỉ: Đường Phù Nghĩa, Phường Lộc Hạ, TP. Nam Định.


Điện thoại: 0915115504

Email: hathuy11.5@gmail.com

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Khoa Dược-TTBYT-KSNK;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Kim Bằng

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo mời báo giá ngày 23/02/2023 của Bệnh viện Nội tiết Nam Định)

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

Địa chỉ:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TỈNH NAM ĐỊNH

Công ty chúng tôi kính gửi quý Bệnh viện báo giá sau:

Đơn vị: VNĐ

STT	Mã MH	Nhóm TCKT theo TT 14/2020/TT-BYT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng	Quy cách đóng gói	Tên thương mại	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Giá kê khai
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1													
2													
...													
Tổng													

(Đơn giá trên bao gồm giá VAT, phí vận chuyển, các loại thuế phí khác...)

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

Hiệu lực báo giá:..... ngày kể từ ngày báo giá

PHỤ LỤC 01. HÀNG HOÁ MỜI BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo mời báo giá ngày 23/02/2023 của Bệnh viện Nội tiết Nam Định)

STT	Nhóm TCKT theo TT 14/2020/TT-BYT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nhóm 1	Bơm kim tiêm Insulin 1ml 100UI/ml	- Kim vát 3 mặt; Đường kính ngoài $\geq 31G$, đầu kim phủ silicone - Chiều dài kim ngắn (6mm) - Vạch chia từng đơn vị rõ nét - Dung tích 1ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	100 cái/hộp	Cái	725.000
2	Nhóm 6	Bơm tiêm insulin 1ml 40UI/ml	- Chiều dài kim 8mm, đường kính ngoài $\geq 30G$ Ống tiêm được làm bằng vật liệu nhựa và silicone, chia vạch từng đơn vị rõ nét - Dung tích 1ml Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	100 cái/hộp	Cái	195.000
3	Nhóm 5	Bơm tiêm liền kim sử dụng một lần 10ml	Bơm tiêm nhựa liền kim, dung tích 10ml, cỡ kim 23G x 1" hoặc 25G x 1" ;đầu kim vát 3 cạnh . Pittông có khóa bẻ gãy để dễ hủy sau khi sử dụng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	1 cái/ túi	Cái	3.400
4	Nhóm 5	Bơm tiêm liền kim sử dụng một lần 20ml	Bơm tiêm nhựa liền kim, dung tích 20ml, cỡ kim 23G x 1" hoặc 25G x 1" đầu kim vát 3 cạnh . Pittông có khóa bẻ gãy để dễ hủy sau khi sử dụng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	1 cái/ túi	Cái	250
5	Nhóm 6	Găng tay chưa tiệt trùng dùng trong y tế	Găng tay dùng trong thăm khám, chăm sóc, điều trị người bệnh làm từ cao su tự nhiên (latex), được phủ bột. Thuận cả 2 tay, nhám đầu ngón tay, cổ tay gấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	50 đôi/ hộp	Đôi	72.000
6	Nhóm 6	Gel điện tim	Gel trong suốt Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	250ml/ lọ	Lọ	35



7	Nhóm 6	Gel siêu âm	Gel sử dụng trong siêu âm Không có formaldehyde, Vô khuẩn, không gây mẫn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, độ PH trong khoảng 6.5-7.5. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	5 lít/ can	Can	10
8	Nhóm 3	Giấy in kết quả siêu âm đen trắng	Giấy màu trắng Dung lượng: ≥ 215 bản in /cuộn. Kích thước 110 mm x 20 m Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	10 cuộn/ hộp	Cuộn	390
9	Không áp dụng	Giấy ghi điện tâm đồ 3 cần	Dùng cho máy điện tim 3 cần; giấy có dòng kẻ Kích thước: 63mm x30m x17mm Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	10 cuộn/ hộp	Cuộn	680
10	Không áp dụng	Giấy in nhiệt	Giấy trơn màu trắng, Kích thước: 57mm*30m*12mm	10 cuộn/ hộp	Cuộn	480
11	Nhóm 6	Kim chích máu	Chất liệu thép không rỉ. Thân có dập gân tăng cứng. Đầu kim sắc nhọn. Tiết trùng từng chiếc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	200 cái/ hộp	Cái	55.700
12	Nhóm 5	Lọ nhựa đựng bệnh phẩm có chất chống đông Heparin	Ống được làm bằng nhựa y tế PP, Có chứa sẵn chất chống đông Heparin, có nắp, kích thước ống: đường kính * chiều dài: 12mm x 75mm , có vạch định mức lấy mẫu Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	100 cái/ hộp	cái	60.000
13	Nhóm 5	Lọ nhựa đựng bệnh phẩm có chất chống đông K3 EDTA	Chất liệu: Được làm bằng nhựa y tế PET , Có chứa sẵn chất chống đông EDTA K3, Kích thước ống đường kính * chiều dài: 12mm x 75mm, có vạch định mức lấy mẫu Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	100 cái/ hộp	cái	13.500
14	Nhóm 1	Que thử đường huyết	Test cấu tạo men thử Glucose Dehydrogenase FAD, đặc hiệu với đường Glucose Test cấu tạo gồm nhiều lớp: lớp màng nhựa mạ vàng, lớp đệm, lớp màng nhựa mạ Palladium mẫu máu nhỏ 0,4 microlit Độ chính xác cao, thử được trên 3 nguồn máu: Tĩnh mạch, động mạch và mao mạch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	50 Test/Hộp	Test	55.700
15	Nhóm 5	Bông y tế	100% bông xơ tự nhiên có tính thấm hút tốt. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	1kg/ gói	Kg	52

16	Không áp dụng	Cồn 70	Cồn 70 độ, trong suốt không màu có mùi cồn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	30 lít/ can	Lít	160
17	Nhóm 5	Khẩu trang y tế	Màu sắc: Xanh/ Trắng; Kích thước: Dài 17,5 cm x Rộng 9 cm (+/-0,5 cm) (Độ bung 16,5 cm) Cấu tạo khẩu trang gồm: 3 lớp (trong đó có 1 lớp kháng khuẩn) , có dây thun móc tai và nẹp mũi nhựa hoặc kim loại. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	50 cái/ hộp	Cái	26.400
18	Nhóm 6	Băng keo lụa 5cm x 5m	Nền bằng vải lụa, keo Oxyd kẽm, ít gây kích ứng, keo có độ dính lâu dài, không có chất tẩy rửa, có lỗ thoát khí giúp da khô thoáng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	1 cuộn/ hộp	Cuộn	78
19	Nhóm 3	Sinh phẩm chẩn đoán nhanh HBsAg	Độ nhạy 98,4% , - Độ đặc hiệu $\geq 99,6\%$; - Giới hạn phát hiện ≥ 0.1 IU/ml. Cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút, Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 30 phút ,không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm(chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương. Sử dụng được cho tất cả các loại mẫu bệnh phẩm bao gồm: Huyết thanh, huyết tương, máu tĩnh mạch, máu đầu ngón tay của Người. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	100 test/ túi	Test	1.200
20	Nhóm 5	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	Thành phần chứa: Chlorhexidine Digluconate 0,5% (v/v); Ethanol 73% (v/v) và các chất phụ gia (Glycerine, AlphaTerpineol, Aloe Vera,...) vừa đủ 100%. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	500ml/ chai	Chai	70
21	Không áp dụng	Ổng nghiệm thủy tinh	Chất liệu: Thủy tinh trung tính Đường kính: 14mm chiều dài ống: 100mm	1000 cái/ Thùng	Ổng	36.000
22	Không áp dụng	Cloramin B	Hàm lượng Clo hoạt động: 25-27%, Hàm lượng NaOH dư tối đa 0,8%. Hàm lượng Pb tối đa 0.02%, Hàm lượng As tối đa 0.001 mg/l. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương	25kg/ Thùng	Kg	75